

Số : 508 /KBAG-KTNN
V/v kiểm soát, thanh toán lao động hợp
đồng theo quy định Nghị định
111/2022/NĐ-CP

An Giang, ngày 21 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị giao dịch với KBNN An Giang

Ngày 30/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (NĐ 111/2022/NĐ-CP) về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; ngày 19/7/2023 Kho bạc Nhà nước ban hành Công văn số 4123/KBNN-KSC (CV 4123/KBNN-KSC) về việc kiểm soát, thanh toán lao động hợp đồng theo quy định Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

1. Theo đó, nội dung CV 4123/KBNN-KSC hướng dẫn Kho bạc Nhà nước sử dụng Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng theo Mẫu số 09 ban hành kèm theo Phụ lục II Nghị định số 11/2020/NĐ-CP để kiểm soát số lượng hợp đồng theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 NĐ 111/2022/NĐ-CP và Công văn số 1509/BNV-CCCB ngày 06/4/2023 của Bộ Nội vụ về việc trao đổi chuyên môn (bản sao công văn đính kèm). Đồng thời, hướng dẫn sửa đổi nội dung các dòng, cột tại Mẫu số 09 (chi tiết theo CV 4123/KBNN-KSC);

- Đối với các đối tượng nêu tại điểm 1 Công văn số 6001/KBNN-KSC (CV 6001/KBNN-KSC) ngày 17/11/2021 của Kho bạc Nhà nước về việc thanh toán cá nhân qua tài khoản được bổ sung mục "IV, thanh toán cá nhân khác" trên Mẫu số 09 (chi tiết theo CV 6001/KBNN-KSC).

2. Về kinh phí thực hiện và hạch toán kế toán (định vị mục lục ngân sách nhà nước) được hướng dẫn tại điểm 3, 4 của CV 4123/KBNN-KSC. Trong đó, đối với người lao động thuộc biên chế (viên chức) và nằm trong quỹ lương, tiền lương được nêu tại phần lưu ý của điểm 4 của CV 4123/KBNN-KSC.

Kho bạc Nhà nước An Giang gửi đính kèm CV 4123/KBNN-KSC và CV 6001/KBNN-KSC để các đơn vị có cơ sở thực hiện theo quy định.

3. Việc triển khai các nội dung nêu trên được thực hiện từ ngày 01/8/2023.

Kho bạc Nhà nước An Giang thông báo đến đơn vị để phối hợp thực hiện. Trường hợp phát sinh vướng mắc liên hệ với các Kho bạc Nhà nước trong tỉnh An Giang để phối hợp xử lý. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo KBNN An Giang;
- KBNN huyện, thị xã, thành phố;
- Các Phòng: KSC, TTKT, TVQT;
- Trang Web KBNN An Giang;
- Lưu: VT, KTNN (250 bản).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tiến

**BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **4123**/KBNN-KSC
V/v kiểm soát, thanh toán lao động
hợp đồng theo quy định Nghị định
111/2022/NĐ-CP

Hà Nội, ngày **19** tháng 07 năm 2023

KHO BẠC NHÀ NƯỚC AN GIANG gửi:

ĐẾN Số: **1024**.....
Ngày: **20-07-2023**.....

Chuyên: **B.G.D, P.KSC, P.TNQ,**

Số và ký hiệu HS: **KBNN/10/12/2022**

- Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước.

KBNN/10/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 111/2022/NĐ-CP về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực thi hành từ ngày 22/02/2023 (thay thế Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp; Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế...);

Kho bạc Nhà nước (KBNN) thực hiện kiểm soát, thanh toán lao động hợp đồng đối với các hợp đồng đã thực hiện ký kết theo quy định tại Nghị định 111/2022/NĐ-CP (trừ các trường hợp được phép chuyển tiếp thì thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định 111/2022/NĐ-CP và hướng dẫn hiện hành), trong đó lưu ý một số nội dung như sau:

1. Đối với trường hợp ký kết hợp đồng lao động với cá nhân để thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập

KBNN căn cứ Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng theo Mẫu số 09 ban hành kèm theo Phụ lục II Nghị định số 11/2020/NĐ-CP để thực hiện kiểm soát số lượng hợp đồng theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1509/BNV-CCCB ngày 06/4/2023 của Bộ Nội vụ về việc trao đổi chuyên môn (bản sao công văn đính kèm).

2. Hướng dẫn đơn vị kê khai trên Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng:

Tại khoản 2 Điều 18 Nghị định 11/2020/NĐ-CP quy định: “Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác, thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.”

Do Nghị định số 111/2022/NĐ-CP đã thay thế Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, vì vậy căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định 11/2020/NĐ-CP nêu trên, đối với các hợp đồng lao động đã thực hiện ký hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP các KBNN tỉnh, thành phố hướng dẫn đơn vị kê khai trên Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng như sau:

- Các dòng sửa thành: (i) Đối với công chức, viên chức (ii) Đối với lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (iii) Đối với hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Cột 6: Tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng sửa thành Tiền công lao động theo hợp đồng.

3. Về kinh phí thực hiện: KBNN kiểm soát theo đúng nguồn quy định tại Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

4. Về hạch toán kế toán:

Căn cứ hướng dẫn tại Phụ lục III Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước, Công văn số 7078/BTC-KBNN ngày 30/5/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của mục lục ngân sách nhà nước, KBNN hướng dẫn hạch toán tiêu mục chi ngân sách nhà nước (NSNN) cho các trường hợp thực hiện hợp đồng quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP như sau:

a) Đối với công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

- Trường hợp ký hợp đồng dịch vụ được phản ánh vào tiêu mục 6757 “Thuế lao động trong nước” thuộc mục 6750 - “Chi phí thuế mướn”.

- Trường hợp ký hợp đồng lao động:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 3 và Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tại cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập không thuộc biên chế và nằm ngoài quỹ lương, tiền lương và phụ cấp khác (nếu có) được phản ánh vào tiêu mục 6051 “Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng” thuộc mục 6050 - “Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng”.

b) Đối với công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập:

- Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1 và nhóm 2: Không hạch toán theo mục lục ngân sách nhà nước do được thực hiện từ nguồn kinh phí tự bảo đảm của đơn vị theo quy định pháp luật.

- Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 và nhóm 4:

+ Trường hợp ký hợp đồng lao động: Tiền lương và phụ cấp khác (nếu có) được phản ánh vào tiêu mục 6051 “Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng” thuộc mục 6050 - “Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng”.

Lưu ý: Riêng đối với người lao động thuộc biên chế (viên chức) và nằm trong quỹ lương, tiền lương được phản ánh vào tiêu mục 6003 - “*Lương hợp đồng theo chế độ*” thuộc mục 6000 - “*Tiền lương*” và tiền phụ cấp lương phản ánh vào các tiêu mục tương ứng thuộc mục 6100 - “*Phụ cấp lương*”.

+ Trường hợp ký hợp đồng dịch vụ theo quy định được phản ánh vào tiêu mục 7049 - “*Chi khác*” thuộc mục 7000 - “*Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành*”.

Việc sửa đổi tiêu mục đảm bảo phù hợp với chính sách tiền lương quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP dự kiến sẽ được tổng hợp vào Thông tư sửa đổi Thông tư số 324/2016/TT-BTC trong thời gian tới.

Đề nghị KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Sở Giao dịch KBNN triển khai, thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục KTN;
- Lưu VT, KSC (4b)



BỘ NỘI VỤ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1509 /BNV-CCVC

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

KHO BẠC NHÀ NƯỚC tạo đối chuyên môn	
ĐẾN số: 2797	
Ngày: 07-04-2023	
Chuyên: V2	
Lưu hồ sơ số: Trả lời	

Kính gửi: Kho bạc nhà nước thuộc Bộ Tài chính ✓

Công văn số 1747/KBNN-KSC ngày 27/3/2023 của Kho bạc nhà nước thuộc Bộ Tài chính về việc thực hiện Nghị định số 111/2022/ND-CP¹, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Đối với hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ: Tại Nghị định số 111/2022/ND-CP không quy định việc giao số lượng hợp đồng công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Lao động hợp đồng không thuộc biên chế, số lượng người làm việc và không thuộc quỹ lương của cơ quan, đơn vị. Do đó, việc quyết định số lượng hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ (kể cả hợp đồng ngắn hạn) thuộc thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Về định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3): Theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 111/2022/ND-CP thì việc xác định định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3) được thực hiện theo quy định của bộ quản lý ngành, lĩnh vực (theo quy định tại Khoản 5 Điều 64 Nghị định số 115/2020/ND-CP² thì có 13 bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành). Trường hợp các bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban hành định mức số lượng người làm việc theo thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào quy định của pháp luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và nhu cầu sử dụng lao động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

¹ Nghị định số 111/2022/ND-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

² Nghị định số 115/2020/ND-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ về đề nghị của Kho bạc nhà nước thuộc Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề báo cáo);
- TT Nguyễn Duy Thăng (đề báo cáo);
- Lưu: VT, CCVC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CÔNG CHỨC-VIÊN CHỨC**



Nguyễn Tuấn Ninh

**BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6001/KBNN-KSC

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2021

V/v thanh toán cá nhân qua tài khoản

KHO BẠC NHÀ NƯỚC AN GIANG	
ĐẾN	Số: 2742
	Ngày: 17-11-2021
Chuyên:	BỘ, KSC, KINN, TKT,
Số:	10000000000000000000

Kính gửi:

- Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Giao dịch KBNN.

Thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện cho đơn vị sử dụng ngân sách; đồng thời đẩy mạnh thanh toán bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt của cá nhân và doanh nghiệp theo Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 414/QĐ-BTC ngày 26/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch hành động triển khai Quyết định số 149/QĐ-TTg, sau khi xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước (KBNN) hướng dẫn một số nội dung về thanh toán cá nhân qua tài khoản như sau:

1. Trường hợp đơn vị sử dụng ngân sách có nhu cầu thanh toán qua tài khoản khi chi trả các khoản thanh toán cá nhân cho các đối tượng thụ hưởng có tài khoản tại ngân hàng thương mại (NHTM) như: người dân nhận hỗ trợ do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; cộng tác viên của các Đài phát thanh truyền hình, Hội nhà báo, tiền công tác phí, tiền nhuận bút, Công thông tin điện tử,...; học bổng, hỗ trợ học phí cho học sinh, sinh viên; tiền lương, tiền công vận động viên; tiền công quân sự, dân phòng..., sử dụng Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng (Mẫu số 09 kèm theo phụ lục II Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN); trong đó bổ sung mục "IV, Thanh toán cá nhân khác" trên Mẫu số 09, trong đó: cột số (2) Họ và tên; cột (3) tài khoản ngân hàng (số tài khoản người hưởng, tên ngân hàng); cột (9) số tiền thanh toán, hỗ trợ cho cá nhân.

Kho bạc Nhà nước thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN.

(Lưu ý: Các đơn vị KBNN đề nghị các đơn vị sử dụng ngân sách lập riêng 01 bộ chứng từ chuyển tiền, bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng đối với các khoản chi thanh toán cá nhân khác nêu trên).

Trên cơ sở đề nghị của đơn vị sử dụng ngân sách, KBNN kiểm soát đảm bảo theo đúng quy định của Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/06/2020 hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua KBNN. Trường hợp đủ điều kiện theo quy định, KBNN làm thủ tục

chuyển tiền vào tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại NHTM để chi thanh toán cá nhân theo tổng số tiền trên chứng từ chuyển tiền của đơn vị.

2. Việc thanh toán cá nhân qua tài khoản hướng dẫn tại Công văn này chỉ áp dụng đối với các đơn vị sử dụng ngân sách có nhu cầu và tự nguyện đề nghị Kho bạc Nhà nước thực hiện (mẫu Giấy đề nghị kèm theo Công văn này).

Đề nghị các đơn vị KBNN và Sở giao dịch tổ chức triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Kho bạc Nhà nước để được hướng dẫn. / *Hy*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ KSC, Vụ THPC, Cục KTNN;
- Lưu: VT, KTNN (bản).

Hy



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUANG VINH

.....
Tên đơn vị sử dụng ngân sách...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....-.....
V/v thanh toán cá nhân qua tài khoản

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Kính gửi: Kho bạc Nhà nước.....

Đề nghị Kho bạc Nhà nước..... thanh toán vào tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại Ngân hàng thương mại (theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN) đối với các khoản thanh toán cá nhân sau:

1.
2.
-

Đơn vị cam kết không sử dụng tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại Ngân hàng thương mại cho các mục đích khác và chịu trách nhiệm về tính chính xác của đối tượng thụ hưởng về danh sách họ tên, số tài khoản của các đối tượng thụ hưởng, số tiền kê trên Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng; đồng thời chịu trách nhiệm ký hợp đồng với Ngân hàng thương mại và thực hiện ủy quyền cho ngân hàng thương mại được trích nợ tài khoản thanh toán của đơn vị để thực hiện chuyển tiền vào tài khoản của từng đối tượng thụ hưởng theo Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng có xác nhận của Kho bạc Nhà nước ngay khi nhận được tiền vào tài khoản của đơn vị.

Đề nghị Kho bạc Nhà nước phối hợp thực hiện/.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH
(Ký ghi rõ họ tên đóng dấu)

(Lưu ý: Giấy đề nghị chỉ gửi lần đầu và gửi khi có bổ sung, điều chỉnh).

